

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 59261/CTHN-TTHT
V/v vướng mắc đối với thuế
thu nhập doanh nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Hiệp hội Giáo dục nghề nghiệp và Nghề công tác xã hội Việt Nam
(Địa chỉ: Số 1 Đinh Lễ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội;
MST: 0104502413)

Ngày 08/02/2023, Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 02/HHGDNN-VP của Hiệp hội Giáo dục nghề nghiệp và Nghề công tác xã hội Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 25 Điều 3 Luật thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định về nguyên tắc bản chất hoạt động, giao dịch quyết định nghĩa vụ thuế:

25. Nguyên tắc bản chất hoạt động, giao dịch quyết định nghĩa vụ thuế là nguyên tắc được áp dụng trong quản lý thuế nhằm phân tích các giao dịch, hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế để xác định nghĩa vụ thuế tương ứng với giá trị tạo ra từ bản chất giao dịch, hoạt động sản xuất, kinh doanh đó.

- Căn cứ Điều 10 Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế

“Địa điểm nộp và hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế thực hiện theo quy định tại Điều 36 Luật Quản lý thuế và các quy định sau:

1. Thay đổi thông tin đăng ký thuế nhưng không làm thay đổi cơ quan thuế quản lý trực tiếp

a) Người nộp thuế quy định tại Điểm a, b, c, d, đ, e, h, i, n Khoản 2 Điều 4 Thông tư này nộp hồ sơ đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp như sau:

a.1) Hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế của người nộp thuế theo quy định tại Điểm a, b, c, đ, h, n Khoản 2 Điều 4 Thông tư này, gồm:

- Tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế mẫu 08-MST ban hành kèm theo Thông tư này;



- Bản sao Giấy phép thành lập và hoạt động, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đơn vị phụ thuộc, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp nếu thông tin trên các Giấy tờ này có thay đổi.

...”

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại Điều 5 quy định về doanh thu để tính thu nhập chịu thuế:

“1. Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế được xác định như sau:

Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế là toàn bộ tiền bán hàng hóa, tiền gia công, tiền cung cấp dịch vụ bao gồm cả khoản trợ giá, phụ thu, phụ trội mà doanh nghiệp được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

...”

+ Tại Điều 6 quy định về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

“1. Trừ các khoản chi không được trừ nếu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...”

+ Tại khoản 7 Điều 8 quy định về thu nhập miễn thuế:

“7. Khoản tài trợ nhận được để sử dụng cho hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học, văn hóa, nghệ thuật, từ thiện, nhân đạo và hoạt động xã hội khác tại Việt Nam.

Trường hợp tổ chức nhận tài trợ sử dụng không đúng mục đích các khoản tài trợ trên thì tổ chức nhận tài trợ phải tính nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên phần sử dụng sai mục đích trong kỳ tính thuế phát sinh việc sử dụng sai mục đích.

Tổ chức nhận tài trợ quy định tại Khoản này phải được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, thực hiện đúng quy định của pháp luật về kế toán thống kê.”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính):

“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

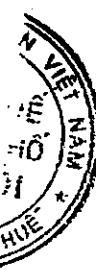
a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.”

- Căn cứ điều khoản tham chiếu (ANNEX 1) có trích “UNDP tuyển dụng một công ty tư vấn trong nước để tổ chức một sự kiện/cuộc thi truyền thông cho sinh viên”.



Căn cứ các quy định trên và căn cứ vào tài liệu đi kèm công văn vướng mắc của Hiệp hội, Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn như sau:

Trường hợp Hiệp hội và Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) ký kết hợp đồng để Hiệp hội cung cấp dịch vụ thực hiện “Tổ chức cuộc thi về truyền thông sáng tạo và kêu gọi hành động thúc đẩy xe điện tử” cho các sinh viên của các trường đại học, cao đẳng thì khoản tiền được thanh toán theo hợp đồng mà Hiệp hội nhận được từ UNDP không thuộc các khoản tài trợ được miễn thuế TNDN theo quy định tại khoản 7 Điều 8 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính. Hiệp hội có trách nhiệm kê khai, nộp thuế phát sinh từ việc thực hiện hợp đồng.

Hiệp hội phải thực hiện thay đổi thông tin đăng ký thuế để bổ sung loại thuế phải thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020.

Đề nghị Hiệp hội căn cứ các quy định của pháp luật được trích dẫn nêu trên và đối chiếu với tình hình thực tế để thực hiện đúng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, Hiệp hội có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Hiệp hội Giáo dục nghề nghiệp và nghề công tác xã hội Việt Nam được biết và thực hiện.

Noi nhận:

- Như trên;
- Phòng HKDCN;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2). *(b)3)*

